

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2022/HS-ST.
Ngày: 20-12-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Bùi Văn Dũng;

2/ Ông Nguyễn Hồng Thơ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vũ Hải là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Ngô Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 73/2022/TLST-HS, ngày 27 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 338/2022/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 12 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Võ Minh Đ, sinh năm 1994, tại Đồng Tháp; hộ khẩu thường trú: Tổ A, khóm B, phường C, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; cha: Võ Văn X; mẹ: Nguyễn Thị D; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 20/5/2022, tạm giam ngày 23/5/2022; hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

2. Trương Quốc T, sinh năm 1992, tại Đồng Tháp; hộ khẩu thường trú: Tổ A, khóm B, phường C, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; cha: Trương Văn T; mẹ: Nguyễn Thị N H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 20/5/2022, tạm giam ngày 23/5/2022; hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1/ Trần Thái L, sinh năm 1992, địa chỉ: Ấp 1, xã TN, huyện Cao Lãnh, Đồng Tháp (Vắng mặt);

2/ Phạm Trúc L, sinh năm 2001, địa chỉ: Tổ AC, Khóm C, Phường B, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp (Vắng mặt);

3/ Nguyễn Đình N, sinh năm 1999, địa chỉ: Tổ AC, Khóm C, Phường B, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp (Vắng mặt);

4/ Nguyễn Văn T, sinh năm 1997, địa chỉ: Tổ 6, ấp TT, xã TT, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Minh Đ và Trương Quốc T là người nghiện ma túy. Do muốn có tiền tiêu xài và có ma túy sử dụng nên khoảng tháng 04/2022, Đ rủ T mỗi người hùn 10.000.000 đồng mua ma túy về bán lại cho những người nghiện, T đồng ý nhưng không có tiền. Đ bảo T đưa xe mô tô loại Exciter biển số 66P2-226.94 của T đứng tên sở hữu cho Đ giữ xem như làm tin, sau khi bán được ma túy sẽ thanh toán tiền lại sau, T đồng ý và giao xe mô tô cho Đ giữ. Đến ngày 17/5/2022, khi số ma túy mà Đ và T hùn tiền mua đã bán hết. Vì không có tiền và chưa trả hết tiền nợ cho Đ nên T không tiếp tục hùn tiền cùng Đ mà chỉ đồng ý giúp Đ giao ma túy cho người mua (xe mô tô của T thì vẫn còn ở nhà của Đ). Do vậy, Đ dùng tiền của Đ để liên lạc với người bán (không xác định được nhân thân) hỏi mua 9.000.000 đồng ma túy về phân lẻ bán cho người nghiện và hưởng lợi một mình. Sau khi mua được ma túy, Đ chiết thành nhiều tép ma túy nhỏ, mỗi tép ma túy có giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng rồi cho tất cả các tép ma túy vào trong một bịch nylon dạng nắp kẹp, cất phía sau nhà tắm của Đ.

Khoảng buổi chiều ngày 19/5/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Trần Thái L gọi điện thoại cho T hỏi mua một tép ma túy với số tiền 200.000 đồng nên T đến nhà Đ nói với Đ về việc L mua 200.000 đồng ma túy. Đ đồng ý bán và đưa cho T một đoạn ống hút hàn kín, bên trong có chứa ma túy tương đương 200.000 đồng, nhờ Thái giúp Đ bán cho L, T đồng ý. Sau đó, T lấy xe mô tô biển số 66P2 - 226.94 để trong nhà của Đ, một mình điều khiển xe đến điểm hẹn gặp L. Khi đến địa điểm hẹn, T thấy L đang đứng đợi, L trực tiếp đưa cho T số tiền 200.000 đồng, T nhận đủ tiền rồi giao lại cho L một đoạn ống hút hàn kín, bên trong có chứa ma túy. Mua được ma túy, L chạy xe về nhà một mình sử dụng hết tép ma túy này. Đối với số tiền 200.000 đồng có được do bán ma túy cho L, T chạy xe về nhà Đ giao toàn bộ cho Đ, Đ đã tiêu sài cá nhân hết.

Khoảng buổi sáng ngày 20/5/2022, lúc này T đang ở trong nhà của Đ nên Đ đi ra phía sau nhà tắm lấy một đoạn ống hút hàn kín, bên trong có chứa ma túy đưa cho T. Đ nói với T là tép ma túy này tương đương 200.000 đồng, khi nào có người hỏi mua thì giúp Đ bán, T đồng ý. Khoảng 14 giờ cùng ngày, L đang uống cà phê cùng với Đinh Văn Vũ L, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên L gọi điện thoại cho T hỏi mua một tép ma túy với số tiền 200.000 đồng, T đồng ý bán và hẹn giao dịch tại địa điểm trước ký túc xá sinh viên trường Đại học Đồng Tháp thuộc phường 6, thành phố Cao Lãnh. Thỏa thuận với T xong, L nói dối là đi công

việc cá nhân, nhờ Linh chở đến trước ký túc xá sinh viên, Linh đồng ý. Về phía T, sau khi hẹn địa điểm giao dịch ma túy với L, T đến nhà Đ lấy xe mô tô biển số 66P2 - 226.94 để đi giao ma túy cho L. Khi đến địa điểm thỏa thuận, T thấy L đang đứng đợi còn Linh thì ngồi trên xe sử dụng điện thoại. L trực tiếp đưa cho T 200.000 đồng gồm hai tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 100.000 đồng. Nhận đủ tiền T giao cho L một đoạn ống hút hàn kín, bên trong có chứa ma túy. Ngay lúc này, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp phối hợp cùng Công an thành phố Cao Lãnh và Công an Phường 6, thành phố Cao Lãnh đang tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn phát hiện nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang lúc 14 giờ 35 phút cùng ngày, thu giữ:

- 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, hàn kín, bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong trong bì thư màu trắng, dán kín lại bằng giấy niêm phong của Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp, ghi niêm phong số 01 ngày 20/5/2022. L thừa nhận đây là ma túy đá L vừa mua được của T và tự nguyện giao nộp.

- Tiền Việt Nam 200.000 đồng, gồm 02 tờ Polymer mệnh giá 100.000 đồng, được niêm phong trong bì thư màu trắng, dán kín lại bằng giấy niêm phong của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp, ghi niêm phong số 02 ngày 20/5/2022. T thừa nhận đây là tiền vừa bán ma túy cho L có được. Đồng thời còn giao nộp thêm: 01 điện thoại di động hiệu POVA, màu trắng; 01 xe mô tô hiệu Exciter, màu vàng đen, biển số 66P2-226.94 (đã kiểm tra bên trong cốp xe không có đồ vật, tài liệu gì); 01 cây kéo bằng kim loại; 02 quẹt gas, màu đỏ; 01 bộ dụng cụ tự chế dùng sử dụng ma túy.

Cơ quan điều tra tiếp tục khám xét khẩn cấp nhà của Võ Minh Đ tại số 331, tổ 7, khóm 1, phường 6, thành phố Cao Lãnh phát hiện thu giữ:

- 01 bìch nylon màu trắng có nắp kẹp, bên trong chứa 23 đoạn ống hút nhựa màu trắng, được hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong trong bì thư màu trắng, có dán giấy niêm phong ký hiệu 04 ngày 20/5/2022. Đ khai nhận số ma túy này Đ cất giấu nhằm mục đích bán lại cho người khác.

- 10 ống hút nhựa màu trắng, trong đó có 02 ống hút được cắt nhọn 1 đầu.
- 02 nỏ thủy tinh.
- 02 quẹt gas, 01 cái màu đỏ, 01 cái màu vàng.
- 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh, bên trong có gắn các sim 0908.590.065 và 0797.475.730.
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, không có sim.
- Tiền Việt Nam 530.000 đồng.

Căn cứ Kết luận giám định số 425/KL-KTHS ngày 23/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận:

- Tinh thể rắn chứa trong 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, được niêm phong trong bì ghi ký hiệu số 01 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,035 gam, loại Methamphetamine.

- Tinh thể rắn chứa trong 23 đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu số 04 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 3,496 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã chứng minh được số ma túy mà Đ và T cùng nhau hùn tiền mua vào tháng 04/2022 đã bán lại được 05 lần cho các người nghiện, cụ thể các lần bán ma túy như sau:

- *Lần 1:* Khoảng 12 giờ của một ngày đầu tháng 5/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Phạm Trúc LA một mình điều khiển xe đến nhà Đ để hỏi mua ma túy. Lúc này Đ đang đứng trước cửa nhà của Đ còn T đang ở trong nhà Đ chơi. LA thấy Đ nên trực tiếp hỏi mua một tép ma túy của Đ với số tiền 200.000 đồng, Đ đồng ý bán. Sau khi nhận đủ số tiền 200.000 đồng, Đ đi vào phía sau nhà tắm lấy một đoạn ống hút hàn kín, bên trong có chứa ma túy giao cho LA. Mua được ma túy, LA chạy xe về nhà một mình sử dụng hết tép ma túy này. Số tiền 200.000 đồng Đ và T chia nhau mỗi người 100.000 đồng, đã tiêu xài cá nhân hết.

- *Lần 2:* Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 06/5/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Đình N điện thoại cho Đ hỏi mua một tép ma túy với số tiền 200.000 đồng. Lúc này Đ đang ở tại nhà của Đ nên hẹn N đến nhà Đ để giao dịch. Sau đó, N một mình điều khiển xe đến nhà của Đ rồi vào nhà gặp Đ. N đưa cho Đ số tiền 200.000 đồng, Đ nhận đủ tiền rồi ra phía sau nhà tắm lấy một đoạn ống hút hàn kín, bên trong có chứa ma túy, giao cho N. Mua được ma túy N chạy xe về nhà một mình sử dụng hết. Việc bán ma túy cho N lần này, Đ đã thông báo cho T biết và chia nhau mỗi người 100.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết.

- *Lần 3:* Khoảng 16 giờ, ngày 08/5/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên N tiếp tục điện thoại cho Đ hỏi mua một tép ma túy với số tiền 200.000 đồng và hẹn giao dịch tại nhà của Đ. Sau khi mua được ma túy N chạy xe về nhà một mình sử dụng hết. Số tiền bán ma túy, Đ và T chia nhau mỗi người 100.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết.

- *Lần 4:* Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 10/5/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên N điện thoại cho Đ hỏi mua một tép ma túy với số tiền 200.000 đồng. N nói với Đ là hiện tại không có đủ số tiền 200.000 đồng nên đề nghị cầm một điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO màu hồng của N để đổi một tép ma túy, khi nào trả đủ số tiền 200.000 đồng cho Đ thì Đ giao lại điện thoại này cho N, Đ đồng ý. N một mình điều khiển xe đến nhà Đ, trực tiếp đưa cho Đ một điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO màu hồng. Đ nhận điện thoại rồi đi vào phía sau nhà tắm lấy một đoạn ống hút hàn kín, bên trong có chứa ma túy giao cho N. Có được ma túy, N chạy xe về nhà một mình sử dụng hết. Việc Đ nhận cầm cố của N một điện thoại di động, để lấy một tép ma túy, Đ đã thông báo cho T biết vào cuối này khi cả hai tổng kết số tiền bán ma túy. Cả hai thống nhất là Đ sẽ giữ điện thoại của N thế chấp, khi nào N trả số tiền 200.000 đồng, Đ sẽ giao điện thoại lại cho N, sau đó sẽ chia mỗi người được hưởng 100.000 đồng. Tuy nhiên N chưa trả 200.000 đồng cho Đ để nhận lại điện thoại di động thì T bị bắt quả tang về hành vi bán trái phép chất ma túy. Lực lượng Công an khám xét khẩn cấp nhà của Đ đã tạm giữ một điện thoại di động mà N đã thế chấp cho Đ.

- *Lần 5*: Khoảng 19 giờ, ngày 15/5/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Văn T một mình điều khiển xe đến nhà Đ để mua một tép ma túy với số tiền 200.000 đồng, Đ đồng ý. T trực tiếp đưa cho Đ 200.000 đồng. Đ nhận tiền và đi vào phía sau nhà tắm lấy một đoạn ống hút hàn kín, bên trong có chứa ma túy giao cho T. Mua được ma túy, T chạy xe về nhà một mình sử dụng hết. Việc bán ma túy cho T, Đ đã thông báo cho T biết và cả hai chia nhau mỗi người 100.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Exciter, màu vàng đen, biển số 66P2- 226.94, số máy G3D4E315152, số khung RLCUG0610GY300147 T dùng làm phương tiện đi giao ma túy cho người mua là tài sản cá nhân của T do T đứng tên chủ sở hữu. Trong thời gian T làm thuê tại thành phố Hồ Chí Minh, T đã cho một người bạn (không rõ nhân thân) mượn giấy đăng ký xe để mang đi cầm và T không rõ địa chỉ của cửa hàng cầm đồ nên cơ quan điều tra không thể thu hồi được giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô để xử lý.

Tại cáo trạng số 75/CT-VKSTPCL, ngày 27/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố các bị cáo, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như trên. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đ từ 08 đến 09 năm tù, xử phạt bị cáo T từ 07 đến 08 năm tù; các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng phạt tiền; về vật chứng đề nghị tuyên như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện thẩm quyền, trình tự, thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo bị truy tố:

Để được hưởng lợi và có ma túy sử dụng, Đ và T mua ma túy về bán lại các người nghiện. Lúc 14 giờ 35 phút ngày 20/5/2022, tại đoạn đường ký túc xá sinh viên trường Đại học Đồng Tháp thuộc tổ 11, khóm 2, phường 6, thành phố Cao Lãnh, T bán trái phép 0,035 gam ma túy, loại Methamphetamine với giá 200.000 đồng cho Trần T L thì bị bắt quả tang cùng vật chứng và tiếp tục khám xét khẩn cấp tại nhà của Đ thu giữ thêm 23 đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín hai đầu

bên trong có chứa chất ma túy với khối lượng 3,496 gam, loại Methamphetamine chưa kịp tiêu thụ.

Ngoài ra, trước đó Đ và T đã 05 lần bán trái phép ma túy loại Methamphetamine (không xác định khối lượng) cho 04 người thu được 1.000.000 đồng. Tổng cộng, Đ và T 07 lần bán trái phép ma túy cho 04 người, thu được 1.200.000 đồng, trong đó Đ hưởng lợi được 600.000 đồng và T hưởng lợi 400.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Đ và T thừa nhận hành vi như cáo trạng đã nêu, phù hợp với biên bản bắt quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, bị cáo Đ phải chịu mức hình phạt nặng hơn bị cáo T.

[3] Các bị cáo đều là người đã thành niên, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định, bị cáo Đ và T đã 07 lần thực hiện hành vi bán ma túy loại Methamphetamine và thu giữ tại nhà của bị cáo Đ 3,496 gam, loại Methamphetamine chưa kịp tiêu thụ. Hành vi của các bị cáo là cố ý xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Tuấn và Thảo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo nhận thức rất rõ ma túy là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của mỗi con người, mỗi gia đình và toàn xã hội. Chỉ vì mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, bất chấp hậu quả do hành vi của mình gây ra cho xã hội. Do đó cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, bị cáo Đ có vai trò chính, vừa là người thực hành, vừa là người rủ rê xúi giục, bị cáo T vừa là người thực hành vừa là người giúp sức cho Đ thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về vật chứng, căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước tiền và các tài sản là công cụ phạm tội, gồm: 200.000 đồng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu POVA, màu xanh, ốp lưng màu trắng, bị vỡ kính màn hình, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Exciter, màu vàng đen, biển số 66P2- 226.94, số máy G3D4E315152, số khung RLCUG0610GY300147, đã qua sử dụng do Trương Quốc T đứng tên chủ sở hữu; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, màu xanh, bên trong có gắn các

sim số 090859006, 0797475730, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO màu hồng, đã qua sử dụng, không có gắn thẻ sim.

- Buộc bị cáo Đ nộp lại 600.000 đồng và bị cáo T nộp lại 400.000 đồng tiền bán ma túy mà có, tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy các chất cấm và các công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng, gồm: 01 phong bì được niêm phong, ghi niêm phong số 421/1, ngày 20/5/2022, bên trong chứa vỏ đoạn ống hút màu trắng, chất ma túy đã sử dụng hết cho công tác giám định và 01 phong bì được niêm phong, ghi niêm phong số 421/4, ngày 20/5/2022, bên trong chứa 3,249 gam chất ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 cây kéo bằng kim loại, đã qua sử dụng; 03 quạt gas, màu đỏ, 01 quạt gas màu vàng đã qua sử dụng; 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, đã qua sử dụng; 08 ống hút nhựa màu trắng; 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng, được cắt xéo một đầu; 02 nỏ thủy tinh, đã qua sử dụng.

[6] Về hình phạt tiền: Buộc bị cáo Đ nộp tiền phạt bổ sung 5.000.000 đồng. Bị cáo T là người giúp sức, không có nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt tiền.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

2. Tuyên bố bị cáo Võ Minh Đ và Trương Quốc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

3.1. Xử phạt bị cáo Võ Minh Đ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2022.

3.2. Xử phạt bị cáo Trương Quốc T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2022.

4. Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự

Buộc bị cáo Võ Minh Đ nộp phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng, sung Ngân sách nhà nước.

5. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước gồm: 200.000 đồng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu POVA, màu xanh, ốp lưng màu trắng, bị vỡ kính màn hình, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Exciter, màu vàng đen, biển số 66P2- 226.94, số máy G3D4E315152, số khung RLCUG0610GY300147, đã qua sử dụng do Trương Quốc T đứng tên chủ sở hữu; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, màu xanh, bên trong có gắn các sim số 090859006, 0797475730, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO màu hồng, đã qua sử dụng, không có gắn thẻ sim.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì được niêm phong, ghi niêm phong số 421/1, ngày 20/5/2022, bên trong chứa vỏ đoạn ống hút màu trắng, chất ma túy đã sử dụng hết cho công tác giám định; 01 phong bì được niêm phong, ghi niêm phong số 421/4, ngày 20/5/2022, bên trong chứa 3,249 gam chất ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 cây kéo bằng kim loại, đã qua sử dụng; 03 quẹt gas, màu đỏ, 01 quẹt gas màu vàng đã qua sử dụng; 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, đã qua sử dụng; 08 ống hút nhựa màu trắng; 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng, được cắt xéo một đầu; 02 nỏ thủy tinh, đã qua sử dụng.

Vật chứng nêu trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh tạm quản lý.

- Buộc bị cáo Đ nộp lại 600.000 đồng và bị cáo T nộp lại 400.000 đồng thu lợi từ việc bán ma túy mà có, để tịch thu sung ngân sách nhà nước.

6. Về án phí: Các bị cáo Đ và T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPCL;
- Công an TPCL;
- Đường sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Đinh Tấn Hiếu